

Bản án số: 05/2018/HSST

Ngày: 07-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK PƠ, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Đình Hà và bà Nguyễn Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quang Ân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Diệu Nhất L (tên gọi khác: Út L), sinh ngày 20 tháng 02 năm 1993 tại huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thiện H và bà Đỗ Thị L; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/5/2013 có hành vi “Đánh nhau”, bị Công an phường An Phú, thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền, đã chấp hành xong hình phạt; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/5/2018 đến ngày 30/5/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Đoàn Thế H, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn C, xã A, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Cao Xuân P, sinh năm 1988;

Địa chỉ: 304^B Quang Trung, phường T, thị xã K, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Nguyễn Thiện H1, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/01/2018, Nguyễn Diệu Nhất L sinh ngày 20/02/1993, trú thôn H, xã A, huyện Đ, tỉnh Gia Lai đến tiệm Internet Sky thuộc thôn TH, xã A, huyện Đ, tỉnh Gia Lai để chơi game. Chơi đến 10 giờ 30 phút cùng ngày, L đứng dậy ra về thì phát hiện có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Prime J7 của anh Đoàn Thế H, sinh năm 1997, trú tại thôn C, xã A, huyện Đ, tỉnh Gia Lai đang cắm sạc trên một máy vi tính đặt gần cửa ra vào. Quan sát thấy không có ai để ý nên L đi tới rút điện thoại khỏi dây sạc và bỏ chiếc điện thoại vào túi quần của mình rồi đi bộ ra hướng Quốc lộ 19 thì gặp một thanh niên (không xác định được tên và địa chỉ), L đã nhờ người thanh niên này chở xuống tiệm điện thoại Gia Phú ở phường P, thị xã K, tỉnh Gia Lai bán được 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền có được từ việc bán điện thoại L tiêu xài cá nhân hết. Ngay sau khi phát hiện mất điện thoại, anh H làm đơn báo cáo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Prime J7, màu vàng, phía góc trái dưới màn hình bị nứt mặt kính, số Imeil: 353415082257216-01, điện thoại đã qua sử dụng.

Tại biên bản định giá tài sản số 03/BB-ĐGTS ngày 23/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đ kết luận 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Prime J7, màu vàng có giá trị 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai bị can Nguyễn Diệu Nhất L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 06/Ctr-VKS ngày 18/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị can Nguyễn Diệu Nhất L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Diệu Nhất L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Diệu Nhất L từ 06 đến 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng trong quá trình điều tra đã giải quyết xong nên không đề cập xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai công bố bản Cáo trạng thì bị cáo Nguyễn Diệu Nhất L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Đ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự; tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để truy cứu trách nhiệm hình sự bị cáo Nguyễn Diệu Nhất L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai là đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người bình thường, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì tham lam, lười lao động, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả lao động của người khác nên đã trực tiếp đi tìm sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản để chiếm đoạt nhằm mục đích tư lợi bất chính gây hậu quả xấu cho xã hội làm mất trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của xã hội. Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra quyết định truy nã. Về nhân thân, bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng trước đó bị cáo đã thực hiện hành vi đánh nhau nên vào ngày 29/5/2013 bị Công an phường P, thị xã K, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền, đã chấp hành xong hình phạt, tuy bị cáo đã được coi như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đây được coi là nhân thân xấu, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội và mức độ lỗi để thể hiện được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhằm răn đe nâng cao ý thức tuân thủ chấp hành pháp luật cho mọi người dân.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần lưu ý xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như: Sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Cao Xuân P là chủ tiệm điện thoại di động Gia Phú với số tiền 1.500.000 đồng để khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình sau khi có thư kêu gọi đầu thú của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo khi lượng hình được quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động cho cha của mình là ông Nguyễn Thiện H1 bồi thường cho anh Cao Xuân P với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu

năm trăm nghìn đồng). Sau khi nhận đủ số tiền theo yêu cầu, anh P không yêu cầu gì thêm và ông Nguyễn Thiện H1 cũng không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.500.000 đồng. Như vậy, vấn đề trách nhiệm dân sự trong vụ án đã giải quyết xong.

[7] Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Prime J7, màu vàng cho chủ sở hữu là anh Đoàn Thế H. Sau khi nhận lại tài sản anh Đoàn Thế H không yêu cầu giải quyết gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Diệu Nhất L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Diệu Nhất L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Diệu Nhất L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ 03 (ba) ngày (từ ngày 28/5/2018 đến ngày 30/5/2018) đã tạm giữ trước đây.

3. Về án phí: Xử buộc bị cáo Nguyễn Diệu Nhất L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (07/8/2018); bị hại anh Đoàn Thế H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Cao Xuân P vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai (01 bản);
- VKSND huyện Đ (02 bản);
- Công an huyện Đ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ (01 bản);
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu hồ sơ THAHS-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Đức